

## BÁO CÁO

### Sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Đại Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp tại thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn báo cáo kết quả sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn xây dựng báo cáo sơ kết kết quả triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/5/2026) trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

## I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

### 1. Đặc điểm tình hình của địa phương

Theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, xã Đại Sơn được thành lập sau sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số các xã Đại Sơn (cũ), Bình Lãng, phần lớn diện tích và toàn bộ dân số của xã Hưng Đạo thuộc huyện Tứ Kỳ và một phần diện tích tự nhiên của xã Thanh Hải thuộc huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay thuộc thành phố Hải Phòng).

Sau sắp xếp, xã Đại Sơn có quy mô địa bàn rộng, bao gồm 11 thôn, với dân số đông (khoảng 29.915 người) và cơ cấu kinh tế đa dạng gồm sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ và đang thu hút các dự án đầu tư công nghiệp. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp tương đối lớn; hệ thống hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ giữa các thôn cũ; nguồn nhân lực dồi dào nhưng trình độ chuyên môn còn chưa đồng đều. Đời sống nhân dân nhìn chung ổn định và từng bước được cải thiện. Hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, trường học, y tế, văn hóa từng bước được đầu tư nâng cấp, tuy nhiên một số khu vực còn cần tiếp tục hoàn thiện. Những yếu tố này đặt ra yêu cầu cao đối với công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn chuyển đổi.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác thông tin, tuyên truyền; việc ban hành các văn bản triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp ở địa phương. Cơ chế phối hợp giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, các cơ quan chuyên môn và cơ chế chỉ đạo,

**điều hành thường xuyên của UBND cấp xã đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc. Đánh giá tác động năng lực điều hành của chính quyền địa phương 02 cấp đối với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Ngay sau khi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động (01/7/2025), Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND xã Đại Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đồng bộ việc tổ chức thực hiện. UBND xã đã ban hành tổng số 5.621 văn bản phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kể từ khi vận hành mô hình mới.

Trong số đó có các văn bản quan trọng, xuyên suốt như: Quy chế làm việc của UBND xã nhiệm kỳ 2021-2026; Chương trình làm việc của UBND xã; Quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Quyết định phân công nhiệm vụ Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND; các quy chế phối hợp giữa UBND với HĐND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức trong hệ thống chính trị; các quyết định thành lập và quy chế hoạt động của các Ban chỉ đạo.

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh tại 11 thôn, Cổng thông tin điện tử của xã và các nền tảng mạng xã hội (nhóm Zalo cộng đồng), đạt tỷ lệ tiếp cận thông tin trong nhân dân ước đạt trên 85%. Các hội nghị quán triệt được tổ chức đến tận thôn, tạo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và nhân dân.

Cơ chế phối hợp giữa HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ và các cơ quan chuyên môn được vận hành chặt chẽ thông qua Quy chế phối hợp, lịch sinh hoạt định kỳ, hệ thống báo cáo và phần mềm quản lý điều hành điện tử, đảm bảo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân.

**3. Việc triển khai chủ trương của Đảng và văn bản quy phạm pháp luật về chính quyền địa phương 02 cấp**

Ngay sau khi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào vận hành (01/7/2025), Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản để triển khai mô hình mới. Cấp ủy đã quán triệt sâu sắc Kết luận 183-KL/TW, Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII và Nghị quyết 18, 19-NQ/TW, coi việc xây dựng mô hình 02 cấp là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, có tính chất lâu dài.

Đảng ủy, UBND xã đã nghiêm túc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của thành phố về chính quyền địa phương 02 cấp. Các chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã được rà soát, điều chỉnh theo hướng tinh gọn, rõ người, rõ việc, tránh chồng chéo.

Qua thời gian triển khai, mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đã phát huy hiệu quả tích cực trong công tác điều hành, quản lý, rút ngắn thời gian

giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường sự giám sát của nhân dân và nâng cao chất lượng phục vụ. Tư tưởng cán bộ, công chức ổn định; nhân dân đồng thuận cao với chủ trương sắp xếp, đổi mới bộ máy. Việc bàn giao, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, hồ sơ công việc được thực hiện bài bản, đảm bảo không gián đoạn hoạt động của bộ máy.

## **II. KẾT QUẢ SAU 01 NĂM VẬN HÀNH**

### **1. Kết quả thực hiện**

#### ***1.1. Về tổ chức bộ máy và nhân sự***

##### ***a) Về tổ chức bộ máy***

UBND xã Đại Sơn đã hoàn thành kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Bộ máy gồm 03 phòng chuyên môn (Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa- Xã hội) và 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTHCC), với Ban lãnh đạo gồm 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch UBND xã. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn thuộc UBND xã được thực hiện đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

Trên địa bàn xã Đại Sơn có 10 đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập (03 trường Mầm non, 04 trường Tiểu học và 03 trường THCS), 01 Trạm Y tế và 01 Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công.

Được sự quan tâm của Thành ủy, UBND thành phố và các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy, UBND thành phố hướng dẫn, hỗ trợ địa phương khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo hoạt động thông suốt; bố trí trụ sở, phương tiện làm việc ổn định; tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ, công chức đúng quy định; sắp xếp, kiện toàn, thành lập mới các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc; kịp thời tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính cho Nhân dân, đảm bảo đúng thời gian và quy định.

Về phân bổ cơ cấu, số lượng, vị trí chuyên môn... giữa các cơ quan, đơn vị, bộ phận: Đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức được phân bổ, bố trí giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý và vị trí chuyên môn trên địa bàn xã bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bám cơ sở, gần dân, sát dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sắp xếp, bàn giao, tiếp nhận, xử lý công việc chuyển tiếp. So với trước đây số lượng và khối lượng công việc tại cấp xã tăng lên rõ rệt, do tiếp nhận hoàn toàn các nhiệm vụ vốn trước đây thuộc cấp huyện thực hiện. Cụ thể: Tiếp nhận phân công công tác đối với các cán bộ, công chức xã sau sáp nhập; thực hiện rà soát, điều động cán bộ, công chức đảm bảo phù hợp theo vị trí việc làm và trình độ chuyên môn; thực hiện giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ,

công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách... Số lượng, khối lượng công việc tăng gây áp lực lớn lên đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện có. Nhiều cán bộ, công chức kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu và tiến độ xử lý công việc. Đặc biệt, trong giai đoạn đầu sau sáp nhập thiếu chuyên viên chuyên trách (lĩnh vực y tế, giáo dục, kế toán, lao động - TBXH, xây dựng, quản lý dự án...) dẫn đến việc xử lý công việc chưa kịp thời, dễ sai sót, ảnh hưởng đến hiệu quả thi hành công vụ.

*b) Về công tác nhân sự*

- Tình hình thực hiện khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân theo Nghị định số 300/2025/NĐ-CP: Hiện tại UBND xã Đại Sơn có 02 Phó Chủ tịch đảm bảo theo khung số lượng quy định được UBND thành phố giao; số Ủy viên UBND xã là 05 người, gồm: Trưởng Công an xã, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã, Chánh Văn phòng HĐND & UBND, Trưởng phòng Kinh tế và Trưởng phòng Văn hoá - xã hội và việc giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân theo Nghị định số 300/2025/NĐ-CP tại xã Đại Sơn đảm bảo đúng quy định.

- Số lượng biên chế cán bộ, công chức trước và sau sáp nhập: Trước sáp nhập xã Đại Sơn (gồm 03 xã Đại Sơn, Bình Lăng, Hưng Đạo) có tổng 59 cán bộ, công chức, trong đó: Lãnh đạo Đảng ủy - HĐND - UBND là 16 người; MTTQ và các đoàn thể là 14 người, công chức là 29 người.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Nghị định số 67/2025 ngày 15/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP: 21 người, trong đó: số người nghỉ công tác trước ngày 01/7/2025: 17 người; số người nghỉ công tác sau ngày 01/7/2025: 04 người (nghỉ từ 01/9/2025).

Số lượng cán bộ, công chức làm việc tại đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã sau sáp nhập đến thời điểm ngày 30/5/2026, là 80 người (*trong đó khối chính quyền là 39 người, khối Đảng là 30 người, khối Mặt trận và các Tổ chức chính trị-xã hội là 11 người*).

Số lượng cán bộ, công chức được điều động từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm ngày 30/5/2026 là 14 người, trong đó: điều động nội bộ xã là 12; tiếp nhận 02 công chức từ thành phố về làm việc tại UBND xã. Thực hiện tiếp nhận biệt phái 01 viên chức từ Trung tâm GĐNN & GDTX về xã làm việc tại Phòng Văn hóa- Xã hội (đã hết thời gian biệt phái), biệt phái 01 viên chức thuộc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công về Phòng Kinh tế xã từ 01/01/2026 (06 tháng).

Sau sáp nhập, số người hoạt động không chuyên trách tại xã Đại Sơn là 28

người. Trong đó, 20 người người hoạt động không chuyên trách dôi dư nghỉ công tác do sắp xếp bộ máy, hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2023 của Chính phủ và 08 người hiện còn đang hoạt động (04 người hỗ trợ chính quyền, 02 người hỗ trợ cơ quan Đảng và tổ chức Chính trị- xã hội cấp xã; 02 người giữ chức danh không chuyên trách ở thôn).

Việc bố trí nhân sự sau sắp xếp, thành lập Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã, Trạm y tế cấp xã, Trường học cấp xã.

Thực hiện Phương án số 02/PA-UBND ngày 24/10/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã để cung ứng các dịch vụ công lập cơ bản, thiết yếu trên địa bàn xã, phường, đặc khu, UBND xã ban hành Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 về tổ chức lại Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông thành Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã Đại Sơn. Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã.

Thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố, ngày 17/12/2025, UBND xã đã ban hành Quyết định số 929/QĐ-UBND về việc thành lập Trạm Y tế xã, là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã, đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2026 trên cơ sở tiếp nhận nguyên trạng 03 Trạm Y tế cũ gồm Trạm Y tế Đại Sơn số 1, số 2, số 3; tiếp nhận và điều động 20 viên chức thuộc các Trạm Y tế cũ về Trạm Y tế xã Đại Sơn; giao 01 Trưởng trạm Y tế Đại Sơn số 1 (cũ) phụ trách Trạm Y tế xã. Đến ngày 24/4/2026, UBND xã đã thực hiện bổ nhiệm 01 Phó giám đốc Trạm Y tế xã và giao phụ trách Trạm đến khi kiện toàn được chức danh Giám đốc.

Thực hiện Công văn số 1673/SNV-TCCB&TCPCP ngày 07/4/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc triển khai nhiệm vụ xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm theo Kế hoạch số 43-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND rà soát và thực hiện tổng hợp ban hành Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 14/4/2026 đề nghị UBND thành phố phê duyệt vị trí việc làm, tỉ lệ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm của UBND xã. UBND thành phố đã ban hành Quyết định 1637/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 phê duyệt vị trí việc làm cán bộ, công chức xã, phường, đặc khu khối chính quyền trên địa bàn thành phố.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức có mặt đến nay là 395 người, trong đó: Cán bộ, công chức thuộc cơ quan HĐND&UBND xã là 39 người (không tính Ban Chỉ huy quân sự xã), viên chức là 356 người (331 viên chức giáo dục, 20 viên chức y tế, 05 viên chức Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công). Năm 2025, qua kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo vị trí việc làm cuối năm, 100% cán bộ, công chức, viên chức tại xã Đại Sơn đều hoàn thành tốt và hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ.

Tình hình tuyển dụng bổ sung công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển); tiếp nhận vào công chức, viên chức; ký hợp đồng lao động đối với người có chuyên môn, nghiệp vụ ở vị trí công chức cấp thành phố, cấp xã: Không có.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã sau sắp xếp ĐVHC được địa phương quan tâm, chú trọng. UBND xã đã triển khai cho các phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ đăng ký, đề xuất số lớp, nội dung, đối tượng, thời gian tham gia bồi dưỡng, tập huấn theo quy định để tổng hợp đề nghị các sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch tập huấn kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ vận hành hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Cán bộ, công chức được tổ chức tập huấn về kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sử dụng phần mềm hành chính và dịch vụ công trực tuyến.

*\* Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức*

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn xã cơ bản bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhất là về trình độ chuyên môn, bằng cấp. Tuy nhiên, năng lực thực tiễn, kỹ năng xử lý công việc của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Điều này đã ảnh hưởng nhất định đến công tác sắp xếp, bố trí nhân sự.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức sau sáp nhập cơ bản được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm ổn định tổ chức bộ máy; tuy nhiên, vẫn còn những khó khăn trong việc bố trí nhân sự phù hợp giữa yêu cầu vị trí việc làm và năng lực thực tế của đội ngũ, số người có mặt còn thiếu so với biên chế giao nên cán bộ, công chức đang phải kiêm nhiệm rất nhiều công việc; một số công chức chuyên môn còn thiếu như lĩnh vực giáo dục, xây dựng, nông nghiệp...

*(Chi tiết theo Phụ lục 02, 03, 04 kèm theo Báo cáo)*

### ***1.2. Phân quyền, phân cấp, ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền***

Thực hiện các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền trong tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản của UBND thành phố Hải Phòng, đặc biệt là Quyết định số 177/2025/QĐ-CTUBND ngày 01/10/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý công chức và phân cấp thực hiện các nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước của thành phố Hải Phòng.

- Cụ thể, trong lĩnh vực nội vụ (cán bộ, công chức, viên chức), UBND cấp xã được phân cấp thực hiện 05 nhóm nhiệm vụ chính về quản lý tổ chức bộ máy

và quản lý công chức. Ngoài ra, Chủ tịch UBND xã được phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như: thành lập, kiện toàn, sáp nhập, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thay đổi vị trí việc làm, chế độ tiền lương và các chế độ phụ cấp theo lương tuyển dụng; bố trí, phân công công tác; đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá xếp loại công chức; thôi việc, nghỉ hưu; khen thưởng, kỷ luật công chức; lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ công chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân.

Từ ngày 01/7/2025, Chính phủ đã ban hành đồng bộ hệ thống Nghị định phân định thẩm quyền và phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương 02 cấp trên 18 lĩnh vực. UBND xã Đại Sơn đã nghiên cứu, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện cụ thể như sau:

- Lĩnh vực tài chính, tài sản công (Nghị định số 125, 127/2025/NĐ-CP): Rà soát trách nhiệm quản lý ngân sách, tài chính - kế toán, phí, lệ phí, tài sản công ở cấp xã. Cấp xã được trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ về: quản lý đầu tư công, quyết toán dự án; quản lý tài sản công, tài chính đất đai; đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, HTX; thực hiện đấu thầu, cung cấp dịch vụ công. Kết quả: rút ngắn quy trình xử lý, giảm trung gian, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Nghị định số 131, 136/2025/NĐ-CP): Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến nông nghiệp, thủy lợi, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, chăn nuôi, trồng trọt, thú y. Nghị định đã phân định cụ thể thẩm quyền giữa các cấp chính quyền, góp phần hạn chế chồng chéo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

- Lĩnh vực công thương (Nghị định số 139, 146/2025/NĐ-CP): Quán triệt và rà soát các nhiệm vụ quản lý nhà nước liên quan đến thương mại, công nghiệp, an toàn điện, khuyến công, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quản lý chợ. Kết quả: làm rõ trách nhiệm của cấp xã trong quản lý hoạt động thương mại, tăng tính chủ động trong phối hợp xử lý vụ việc phát sinh.

- Lĩnh vực xây dựng (Nghị định số 140, 144/2025/NĐ-CP): Phân định thẩm quyền trong quản lý nhà nước liên quan đến thương mại, công nghiệp, an toàn điện, khuyến công, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quản lý chợ. Kết quả: làm rõ trách nhiệm của cấp xã trong quản lý hoạt động thương mại, tăng tính chủ động trong phối hợp xử lý vụ việc phát sinh.

- Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn (Nghị định số 145/2025/NĐ-CP): Tạo cơ sở pháp lý quan trọng để UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch; giúp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao khả năng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Lĩnh vực đất đai (Nghị định số 151/2025/NĐ-CP): Tổ chức rà soát các thủ tục, nhiệm vụ quản lý đất đai liên quan đến cấp xã; cập nhật quy trình phối hợp giữa xã với cơ quan chuyên môn cấp trên trong tiếp nhận, xác nhận, chuyển hồ sơ

và giải quyết công việc theo thẩm quyền. Tạo điều kiện để cấp xã chủ động hơn trong xử lý các công việc phát sinh tại cơ sở.

- Lĩnh vực tư pháp, hộ tịch, chứng thực (Nghị định số 120, 121/2025/NĐ-CP): Quán triệt, rà soát và triển khai các nhiệm vụ về hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, phổ biến giáo dục pháp luật. Thẩm quyền tư pháp - hộ tịch được xác định rõ hơn; xã chủ động hơn trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

- Lĩnh vực nội vụ, tổ chức cán bộ (Nghị định số 128, 129/2025/NĐ-CP): Rà soát nhiệm vụ, thẩm quyền trong lĩnh vực nội vụ; sắp xếp, phân công công chức theo vị trí việc làm; triển khai các nội dung liên quan đến quản lý cán bộ, công chức, văn thư - lưu trữ, cải cách hành chính. Làm rõ trách nhiệm giữa các cấp, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Lĩnh vực giáo dục (Nghị định số 142, 143/2025/NĐ-CP): Quán triệt và rà soát các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn xã; tiếp nhận quản lý 03 trường Mầm non, 04 trường Tiểu học và 03 trường THCS. Xác định rõ hơn trách nhiệm phối hợp, nâng cao tính chủ động trong công tác chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường.

- Lĩnh vực y tế (Nghị định số 147, 148/2025/NĐ-CP): Rà soát và triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước về y tế cơ sở, dân số, an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tăng tính chủ động của xã trong chỉ đạo y tế cơ sở và phối hợp bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Các lĩnh vực khác bao gồm: thi đua khen thưởng (NĐ 152), văn hóa - thể thao - du lịch (NĐ 138), dân tộc - tín ngưỡng - tôn giáo (NĐ 124), dự trữ quốc gia (NĐ 126), khoa học công nghệ (NĐ 132), thanh tra - khiếu nại tố cáo (NĐ 141), đối ngoại (NĐ 134): UBND xã đã quán triệt, rà soát trách nhiệm, phân công công chức theo dõi từng lĩnh vực và triển khai thực hiện theo đúng thẩm quyền được phân cấp.

Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND thành phố, quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc UBND xã được ủy quyền cho công chức thuộc UBND cấp xã, UBND xã đã thực hiện ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công xã ký chứng thực. Đồng thời, quán triệt, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu việc Ủy quyền cho công chức xã theo chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ được giao.

*\* Đánh giá kết quả và khó khăn, vướng mắc*

Kết quả đạt được: Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND xã Đại Sơn đã tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng quy định hàng nghìn hồ sơ thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực được phân cấp (hộ tịch, đất đai, xây dựng, người có công, trợ cấp bảo trợ xã hội...). Quản lý trật tự xây dựng, đất đai, giáo dục cơ sở, y tế cơ sở được tăng cường; không để xảy ra ùn tắc, chậm trễ; công tác cải cách hành chính của xã đạt kết quả rõ nét. Việc phân cấp từ Trung ương và thành phố đã tạo điều

kiện đề cấp xã chủ động hơn trong giải quyết công việc, giảm tải cho cấp trên, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính. Khó khăn, vướng mắc: Biên chế công chức cấp xã còn hạn chế so với khối lượng nhiệm vụ mới được phân cấp; nhiều lĩnh vực đòi hỏi chuyên môn sâu (đất đai, giáo dục, y tế, quy hoạch, tài chính) nhưng biên chế và năng lực cán bộ còn chưa đáp ứng. Một số quy trình, thủ tục hành chính tại cấp xã chưa được hướng dẫn chi tiết, đồng bộ ngay từ đầu, đặc biệt trong giai đoạn chuyển tiếp. Hạ tầng số, dữ liệu dùng chung, phần mềm chuyên ngành và điều kiện trang thiết bị cần tiếp tục được hoàn thiện. Một số nội dung về hồ sơ, trình tự xử lý tài sản công, đất đai, quy hoạch cần được hướng dẫn chi tiết hơn. Dữ liệu quy hoạch, bản đồ địa chính chưa đầy đủ, gây khó khăn trong xác nhận thông tin công trình.

### ***1.3. Về cơ sở vật chất, hỗ trợ nhà ở, trang thiết bị, tài sản công***

Tình hình xử lý cơ sở nhà, đất; chuyển đổi công năng sử dụng; trang thiết bị trên địa bàn xã Đại Sơn được triển khai tương đối đồng bộ và có định hướng rõ ràng. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Đại Sơn đã tổ chức kiểm kê, rà soát toàn bộ tài sản công, bao gồm trụ sở làm việc, nhà đất, trang thiết bị và công cụ dụng cụ. Tổng số trụ sở trước sáp nhập: 04 cơ sở; đã thực hiện sắp xếp, xử lý như sau:

(1) Trụ sở UBND xã Bình Lãng (cũ): Đã hoàn thiện hồ sơ bàn giao cho Trường THCS Bình Lãng theo Quyết định số 5154/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND TP Hải Phòng.

(2) Trụ sở UBND xã Đại Sơn (trụ sở Đại Đồng cũ): Đã thực hiện chuyển giao cho lực lượng Công an xã quản lý, sử dụng làm trụ sở làm việc.

(3) Trụ sở UBND xã Hưng Đạo (cũ): Hiện đang là trụ sở UBND xã Đại Sơn sau sáp nhập.

(4) Trụ sở UBND xã Đại Sơn - Khu Nghĩa Xá (cũ): Hiện đang được tiếp tục quản lý, sử dụng làm trụ sở làm việc chính thức của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Đại Sơn mới. Ngoài ra, Đảng ủy xã được bố trí 01 xe công biển số 34A-002.96 được điều chuyển từ Sở Xây dựng thành phố.

Một số cơ sở nhà, đất dôi dư đã được lập hồ sơ đề nghị điều chuyển cho cơ quan chuyên môn cấp thành phố quản lý, khai thác theo quy định.

Việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước cho chính quyền cấp xã sau sắp xếp cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, bám sát các nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách, phù hợp định hướng sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Quá trình phân bổ dự toán cơ bản dựa trên các tiêu chí về dân số, diện tích tự nhiên, số đơn vị thôn, biên chế được giao, khối lượng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đặc điểm địa bàn.

Nhìn chung, dự toán ngân sách được giao cơ bản phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã sau sắp xếp, góp phần bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, duy trì hoạt động thường xuyên của bộ máy, chi trả chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và đáp ứng một phần yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Khả năng đáp ứng yêu cầu hoạt động thường xuyên nhìn chung được bảo đảm, song còn khó khăn trong bố trí nguồn cho các nhiệm vụ đột xuất, nhiệm vụ phát triển và đầu tư hạ tầng thiết yếu, nâng cấp, sửa chữa các trường học trên địa bàn...

Thực hiện Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định đối tượng, chính sách hỗ trợ kinh phí đi lại, làm việc hoặc thuê nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, xã Đại Sơn hiện có 03 công chức được hỗ trợ kinh phí đi lại, tuy nhiên mức hỗ trợ còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tế khi địa bàn mở rộng sau sáp nhập.

Đánh giá chung: Việc sắp xếp, bố trí lại trụ sở và tài sản công cơ bản hợp lý, bước đầu phát huy hiệu quả sử dụng, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục và an ninh trật tự. Tuy nhiên, vẫn còn một số tài sản chưa khai thác hết công năng hoặc hiệu quả sử dụng chưa cao; chưa phát sinh lãng phí lớn nhưng tiềm ẩn nguy cơ nếu không tiếp tục rà soát, điều chỉnh kịp thời.

#### ***1.4. Số hoá tài liệu, lưu trữ***

Việc sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử và hồ sơ điện tử tại địa phương được triển khai đồng bộ, hiệu quả ngay từ thời điểm thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính. UBND xã đã tổ chức thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành; tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử, hạn chế tối đa văn bản giấy. Cán bộ, công chức được cấp và sử dụng chữ ký số trong xử lý công việc, bảo đảm tính pháp lý, an toàn thông tin và rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ. Việc lập, xử lý và lưu trữ hồ sơ điện tử từng bước được thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và cải cách hành chính.

Công tác văn thư, lưu trữ tại địa phương được duy trì thực hiện theo quy định; việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu cơ bản bảo đảm phục vụ hoạt động quản lý, điều hành. Tuy nhiên, do điều kiện thực tế còn nhiều khó khăn, đặc biệt là về nhân lực, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin, nên công tác lưu trữ chưa được thực hiện bài bản, đồng bộ theo yêu cầu.

Hiện nay, tổng khối lượng tài liệu, hồ sơ cần lưu trữ trên địa bàn còn lớn, tuy nhiên việc thống kê, chỉnh lý, phân loại tài liệu chưa được thực hiện đầy đủ; tài liệu chủ yếu đang được bảo quản phân tán tại các bộ phận chuyên môn. Công tác chỉnh lý tài liệu lưu trữ mới chỉ thực hiện ở mức độ hạn chế; việc số hóa tài liệu lưu trữ hầu như chưa triển khai. Kho lưu trữ chuyên dụng chưa được đầu tư, chủ yếu tận dụng phòng làm việc hoặc kho tạm, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

Đội ngũ làm công tác văn thư, lưu trữ còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu; địa phương chưa triển khai phần mềm quản lý lưu trữ chuyên dụng. Chưa thực hiện nhiệm vụ số hóa tài liệu còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Tình trạng số hóa tài liệu chưa triển khai thực hiện tổng thể; tồn tại về tiêu chuẩn dữ liệu, phần mềm không đồng bộ.

### ***1.5. Về hạ tầng công nghệ, chuyển đổi số, thủ tục hành chính***

Hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương được quan tâm đầu tư, 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính kết nối mạng LAN, Internet; tổng số 39 máy trạm, chưa có máy chủ riêng. Hệ thống mạng, hội nghị trực tuyến, phần mềm dùng chung của thành phố và bộ, ngành được triển khai đồng bộ; hệ thống thư điện tử công vụ được sử dụng thống nhất trong toàn xã, góp phần bảo đảm thông tin nhanh chóng, an toàn. Các hệ thống thông tin chuyên ngành khác như: quản lý hộ tịch, quản lý đất đai, quản lý bảo hiểm xã hội... được triển khai đồng bộ, hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý nhà nước ở cơ sở. Công tác an toàn thông tin được bảo đảm thông qua phần mềm diệt virus, không chia sẻ tài khoản và thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ.

Hạ tầng viễn thông cơ bản đáp ứng yêu cầu với 100% thôn có sóng 4G/5G, cáp quang đến trung tâm xã đạt 100%; tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh đạt trên 50%.

Chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực: 100% cơ sở giáo dục triển khai chuyển đổi số; 100% thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến; tỷ lệ văn bản điện tử đạt 100%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 80%. Hệ thống kết nối, liên thông từ thành phố đến xã cơ bản bảo đảm, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, do điều kiện hạ tầng còn thiếu đồng bộ, chưa có trung tâm dữ liệu riêng; một số hệ thống, phần mềm chưa liên thông hoàn toàn. Nguồn kinh phí đầu tư còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả triển khai chuyển đổi số tại địa phương.

Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính: Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của thành phố, UBND xã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thường xuyên rà soát Danh mục Thủ tục hành chính để kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thực hiện niêm yết theo quy định.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã: Số lượng thủ tục hành chính cấp xã: 381 thủ tục.

Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận (từ 01/7/2025 đến 01/4/2026): 11.040 hồ sơ.

Trong đó tiếp nhận trực tuyến là: 7.636 hồ sơ; tiếp nhận trực tiếp là 3.404 hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết là 11.021 hồ sơ (trong đó trả trước hạn là 10.873 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,65%, quá hạn 40 hồ sơ = 0,04%, từ chối giải quyết do hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết là 30 hồ sơ = 0,003%, công dân rút 77 hồ sơ = 0,007%); 19 hồ sơ đang giải quyết (trong hạn)

+ Số hồ sơ DVC trực tuyến toàn trình: 4.152 hồ sơ.

+ Số hồ sơ DVC trực tuyến một phần: 3.876 hồ sơ.

+ Số hồ sơ nộp có thanh toán phí/lệ phí là 11.040 hồ sơ. Trong đó: trực tuyến là 7.636 hồ sơ, trực tiếp là 3.404 hồ sơ.

+ Kết quả Số hóa thành phần hồ sơ đạt 98,41%; kết quả giải quyết TTHC 100%. Tái sử dụng đạt 92,63%;

## **2. Đánh giá**

### *a) Ưu điểm*

- Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã bước đầu mang lại nhiều lợi ích, hiệu quả tích cực trong công tác quản trị, điều hành và phục vụ Nhân dân. Công tác chỉ đạo, điều hành từ thành phố đến xã được thực hiện kịp thời, thông suốt, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở được phát huy rõ nét, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

- Đối với người dân và doanh nghiệp, việc giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được cải thiện theo hướng công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý; mức độ hài lòng từng bước được nâng lên. Hệ thống chính trị ở cơ sở hoạt động ổn định, phối hợp chặt chẽ, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân. Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, góp phần ổn định đời sống, việc làm và sinh hoạt của người dân.

- Về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ: Địa phương đã quan tâm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công. 100% văn bản xử lý qua môi trường điện tử; tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt trên 98%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn đạt 99,5%. Đây là những chỉ số cho thấy bước chuyển đổi số rõ nét, thực chất.

### *b) Khó khăn, vướng mắc*

Trong quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, địa phương còn gặp một số khó khăn, vướng mắc tập trung ở các nhóm chủ yếu sau:

- Một số hạng mục hạ tầng hành chính và kỹ thuật chưa hoàn thiện, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị hành chính quy mô lớn. Trụ sở UBND xã hiện còn chật hẹp, cơ sở vật chất chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân ngày càng tăng. Một số tuyến đường liên thôn, liên xã và công trình

công cộng còn xuống cấp, cần đầu tư nâng cấp.

- Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức cơ sở còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các thôn trong vùng sắp nhập giai đoạn đầu còn thiếu thống nhất, chưa đồng đều.

- Nguồn vốn đầu tư phát triển phụ thuộc nhiều vào cấp trên; khả năng huy động xã hội hóa còn hạn chế.

- Một bộ phận người dân còn tâm lý e ngại, chưa mạnh dạn thay đổi tập quán sản xuất và tiếp cận công nghệ mới. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến còn chưa cao ở một số nhóm đối tượng. Thói quen sử dụng tiền mặt, làm việc thủ công vẫn còn phổ biến, dẫn đến cần thêm thời gian tuyên truyền, hướng dẫn.

### **3. Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc**

Về khách quan, đây là mô hình tổ chức mới, trong quá trình chuyển đổi nên một số quy định pháp luật, cơ chế, chính sách chưa được hoàn thiện đồng bộ, kịp thời; điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế, nhất là về hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thông tin, ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện.

Về chủ quan, công tác nghiên cứu, nắm bắt và tổ chức thực hiện của một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa thật sự chủ động, linh hoạt; năng lực chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác tuyên truyền, quán triệt ở một số thời điểm chưa sâu rộng, dẫn đến nhận thức của một bộ phận cán bộ và người dân chưa đầy đủ. Bên cạnh đó, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, việc bố trí, sắp xếp nhân sự có nơi còn lúng túng, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả triển khai.

## **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

### **1. Bài học về vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy và chính quyền**

Kinh nghiệm thực tiễn tại xã Đại Sơn cho thấy, nhân tố quyết định đến sự thành công trong vận hành mô hình chính quyền 02 cấp là sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, quyết liệt của cấp ủy và chính quyền xã. Đảng ủy xã đã kịp thời ban hành nghị quyết, chương trình hành động cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho từng tập thể, cá nhân; tăng cường kiểm tra, giám sát; xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Sự thống nhất trong lãnh đạo tạo nền tảng vững chắc để bộ máy hoạt động thông suốt ngay từ những ngày đầu vận hành.

### **2. Bài học về bố trí, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ**

Thực tiễn cho thấy, công tác bố trí, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả hoạt động của bộ máy. Việc phân công phải bảo đảm đúng người, đúng việc, phù hợp năng lực; đồng thời quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nhất là kỹ năng quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò người đứng đầu trong đánh giá, sử dụng cán bộ. Nơi nào bố trí hợp lý, phát huy được năng lực đội ngũ thì bộ máy vận hành hiệu

quả; ngược lại sẽ phát sinh lúng túng. Do đó, cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác cán bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

### **3. Bài học về quản lý, sắp xếp và khai thác hiệu quả tài sản công**

Thực tiễn cho thấy, việc quản lý, sắp xếp và khai thác hiệu quả tài sản công có vai trò quan trọng trong bảo đảm điều kiện hoạt động của bộ máy và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. Cần thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng tài sản công hợp lý, tránh lãng phí; đồng thời tăng cường quản lý, giám sát và khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất hiện có. Do đó, bài học đặt ra là phải sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với yêu cầu nhiệm vụ và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

### **4. Bài học về ứng dụng công nghệ, dữ liệu trong quản trị địa phương**

Thực tiễn cho thấy, việc ứng dụng công nghệ và khai thác dữ liệu có vai trò quan trọng trong nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành của chính quyền địa phương. Việc đẩy mạnh sử dụng các hệ thống thông tin, số hóa hồ sơ, liên thông dữ liệu giúp rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao tính minh bạch và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, để phát huy hiệu quả, cần quan tâm đầu tư hạ tầng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu. Qua đó, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

## **IV. GIẢI PHÁP, ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

### **1. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ**

Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt về kỹ năng số, quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ. Chú trọng công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ đúng quy trình, đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Bổ sung đủ nhân lực cho các vị trí còn thiếu.

### **2. Đẩy mạnh chuyển đổi số và hiện đại hóa nền hành chính**

Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin; mở rộng các dịch vụ công trực tuyến; tăng tỷ lệ nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến. Duy trì và phát triển Tổ công nghệ số cộng đồng tại 11 thôn; tổ chức tập huấn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thiện hệ thống số hóa tài liệu, lưu trữ điện tử; kết nối, liên thông dữ liệu giữa các cấp, các ngành.

### **3. Phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân**

Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ thương mại và du lịch nông thôn. Tăng cường công tác đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Hoàn thiện hạ tầng giao thông, điện, nước, thiết chế văn hóa phục vụ đời sống nhân dân. Tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao, tập trung vào các tiêu chí: thu nhập, môi trường, văn hóa,

chuyển đổi số và an ninh trật tự. Phát triển sản phẩm OCOP, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách và người có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác giáo dục, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, chủ động phòng chống dịch bệnh tại cơ sở.

#### **4. Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ; nâng cao chất lượng dịch vụ công, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính. Xây dựng văn hóa công vụ, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ.

#### **5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội**

Duy trì, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn. Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đặc biệt là trong giai đoạn đô thị hóa, công nghiệp hóa nhanh. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, ý thức công dân cho nhân dân.

### **V. KIẾN NGHỊ**

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Đại Sơn kính đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm, hỗ trợ một số nội dung sau:

#### **1. Kiến nghị với Trung ương**

Sớm ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết về phân cấp, phân quyền, ủy quyền cho chính quyền cấp xã trong mô hình 02 cấp; đặc biệt là các nhiệm vụ, thẩm quyền còn chưa rõ ràng trong thực tiễn.

Quan tâm ban hành các cơ chế chính sách đặc thù đối với cán bộ, công chức hiện nay đặc biệt là về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức cấp xã.

#### **2. Kiến nghị với Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hải Phòng**

Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, hoàn thiện hạ tầng giao thông, giáo dục, y tế, thiết chế văn hóa và hạ tầng số trên địa bàn xã sau sáp nhập.

Hỗ trợ phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo cán bộ chuyển đổi số, hướng dẫn vận hành Tổ công nghệ số cộng đồng. Tăng cường nguồn vốn đầu tư công, hướng dẫn xây dựng danh mục dự án trọng điểm, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào dịch vụ, thương mại, công nghiệp sạch và nông nghiệp công nghệ cao.

Hỗ trợ triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao; quan tâm phát triển nguồn nhân lực, mở các lớp đào tạo nghề, tập huấn kỹ năng lao động nông thôn. Tăng cường hỗ trợ công tác cải cách hành chính,

hiện đại hóa nền hành chính cấp xã.

Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu, thực tiễn cho cán bộ xã về kỹ năng chuyên môn, pháp lý, chuyển đổi số, tiếp công dân... phù hợp với yêu cầu trong mô hình mới.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Đại Sơn từ 01/7/2025 đến nay, Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn trân trọng báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, TT PVHCC xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đào Văn Soái**